

Phụ lục 01
CHỈ TIÊU TUYỂN SINH ĐÀO TẠO NGHỀ GIAI ĐOẠN 2026-2030
(Kèm theo Kế hoạch số 8637/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

Đơn vị tính: Người

TT	Tên xã, phường	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030	Tổng giai đoạn 2026 - 2030	Ghi chú
	Tổng toàn tỉnh	4.700	4.700	4.700	4.700	4.700	23.500	
I	Trình độ trung cấp, cao đẳng	550	550	550	550	550	2.750	
	Trường Cao đẳng Lai Châu	550	550	550	550	550	2.750	
II	Trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng	4.150	4.150	4.150	4.150	4.150	20.750	
1	Xã Mường Kim	280	280	280	280	280	1.400	
2	Xã Khoen On	120	120	120	120	120	600	
3	Xã Than Uyên	260	260	260	260	260	1.300	
4	Xã Mường Than	150	150	150	150	150	750	
5	Xã Pắc Ta	135	135	135	135	135	675	
6	Xã Nậm Sỏ	120	120	120	120	120	600	
7	Xã Tân Uyên	210	210	210	210	210	1.050	
8	Xã Mường Khoa	135	135	135	135	135	675	

TT	Tên xã, phường	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030	Tổng giai đoạn 2026 - 2030	Ghi chú
	Tổng toàn tỉnh	4.700	4.700	4.700	4.700	4.700	23.500	
I	Trình độ trung cấp, cao đẳng	550	550	550	550	550	2.750	
	Trường Cao đẳng Lai Châu	550	550	550	550	550	2.750	
II	Trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng	4.150	4.150	4.150	4.150	4.150	20.750	
9	Xã Bản Bo	60	60	60	60	60	300	
10	Xã Bình Lư	168	168	168	168	168	840	
11	Xã Tả Lèng	120	120	120	120	120	600	
12	Xã Khun Há	90	90	90	90	90	450	
13	Phường Tân Phong	90	90	90	90	90	450	
14	Phường Đoàn Kết	90	90	90	90	90	450	
15	Xã Sin Suối Hồ	90	90	90	90	90	450	
16	Xã Phong Thổ	168	168	168	168	168	840	
17	Xã Sì Lở Lầu	90	90	90	90	90	450	
18	Xã Đào San	60	60	60	60	60	300	

TT	Tên xã, phường	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030	Tổng giai đoạn 2026 - 2030	Ghi chú
	Tổng toàn tỉnh	4.700	4.700	4.700	4.700	4.700	23.500	
I	Trình độ trung cấp, cao đẳng	550	550	550	550	550	2.750	
	Trường Cao đẳng Lai Châu	550	550	550	550	550	2.750	
II	Trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng	4.150	4.150	4.150	4.150	4.150	20.750	
19	Xã Khổng Lào	60	60	60	60	60	300	
20	Xã Tủa Sín Chải	90	90	90	90	90	450	
21	Xã Sìn Hồ	70	70	70	70	70	350	
22	Xã Hồng Thu	70	70	70	70	70	350	
23	Xã Nậm Tăm	90	90	90	90	90	450	
24	Xã Pu Sam Cáp	90	90	90	90	90	450	
25	Xã Nậm Cuối	60	60	60	60	60	300	
26	Xã Nậm Mạ	100	100	100	100	100	500	
27	Xã Lê Lợi	70	70	70	70	70	350	
28	Xã Nậm Hàng	90	90	90	90	90	450	

TT	Tên xã, phường	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030	Tổng giai đoạn 2026 - 2030	Ghi chú
	Tổng toàn tỉnh	4.700	4.700	4.700	4.700	4.700	23.500	
I	Trình độ trung cấp, cao đẳng	550	550	550	550	550	2.750	
	Trường Cao đẳng Lai Châu	550	550	550	550	550	2.750	
II	Trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng	4.150	4.150	4.150	4.150	4.150	20.750	
29	Xã Mường Mô	68	68	68	68	68	340	
30	Xã Hua Bum	54	54	54	54	54	270	
31	Xã Pa Tần	86	86	86	86	86	430	
32	Xã Bum Nưa	186	186	186	186	186	930	
33	Xã Bum Tở	150	150	150	150	150	750	
34	Xã Mường Tè	60	60	60	60	60	300	
35	Xã Thu Lũm	100	100	100	100	100	500	
36	Xã Pa Ủ	90	90	90	90	90	450	
37	Xã Mù Cả	60	60	60	60	60	300	
38	Xã Tà Tổng	70	70	70	70	70	350	

Phụ lục 02
CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC
ĐÀO TẠO NGHỀ GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Kế hoạch số 8637/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì, tham mưu thực hiện	Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	Thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác đào tạo nghề				
1	Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các kế hoạch của tỉnh về đào tạo nghề cho người lao động; thông tin tuyên truyền những kết quả, hiệu quả và những mô hình hay, điển hình đào tạo nghề gắn với hỗ trợ giải quyết việc làm sau đào tạo tăng thu nhập ổn định và phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường; Trường Cao đẳng Lai Châu	Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu; Các sở, ban, ngành; Các cơ sở đào tạo	Hàng năm	
2	Huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến, tư vấn học nghề, các chế độ, chính sách cho người học, chính sách hỗ trợ việc làm sau đào tạo.	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lai Châu	Các tổ chức chính trị - xã hội	Hàng năm	
3	Tuyên truyền, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, vay vốn giải quyết việc làm sau đào tạo.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; Trường Cao đẳng Lai Châu; Các	Hàng năm	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì, tham mưu thực hiện	Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
			cơ sở đào tạo		
II	Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác đào tạo nghề				
1	Cụ thể hóa, triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đào tạo nghề phù hợp với thực tiễn của tỉnh.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; Trường Cao đẳng Lai Châu	Giai đoạn 2026-2030	
2	Xây dựng danh mục ngành nghề đào tạo, định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí đào tạo.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; Trường Cao đẳng Lai Châu	Giai đoạn 2026-2030	
3	Xây dựng kế hoạch đào tạo nghề hằng năm phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp và thị trường lao động.	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường; Trường Cao đẳng Lai Châu	Các sở, ban, ngành	Quý I hằng năm	
4	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành trong đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng gắn với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nông nghiệp,	UBND các xã, phường	Các sở, ban, ngành; Các cơ sở đào tạo	Hằng năm	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì, tham mưu thực hiện	Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	nông thôn. Xây dựng đơn giá đặt hàng và tổ chức triển khai thực hiện đặt hàng đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng, chịu trách nhiệm về ngành nghề, chỉ tiêu, chất lượng, hiệu quả sau đào tạo. Tiếp nhận và quản lý mô hình thực hành sau đào tạo; lập sổ theo dõi, đánh giá hiệu quả giải quyết việc làm sau đào tạo.				
5	Rà soát nhu cầu đăng ký ngành nghề đào tạo; xây dựng, tổng hợp đề xuất kinh phí đào tạo của năm kế hoạch.	UBND các xã, phường; Trường Cao đẳng Lai Châu	Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo.	Quý III hằng năm	
6	Cụ thể hóa, triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hỗ trợ khởi nghiệp, hỗ trợ việc làm, vay vốn giải quyết việc làm sau đào tạo.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh; UBND các xã, phường; Trường Cao đẳng Lai Châu; Các cơ sở đào tạo	Hằng năm	
7	Tổng hợp nội dung kế hoạch về đào tạo nghề vào kế	Sở Tài chính	Sở Giáo dục và Đào	Hằng năm	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì, tham mưu thực hiện	Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của tỉnh; cân đối, phân bổ kinh phí để thực hiện kế hoạch theo quy định.		tạo, UBND các xã, phường; Trường Cao đẳng Lai Châu		
8	Tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình đào tạo, đánh giá hiệu quả công tác đào tạo nghề.	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tài chính	Hằng năm	
III	<i>Tăng cường công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, THPT</i>				
1	Hằng năm xây dựng kế hoạch thực hiện giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh THCS, THPT	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường	Các Trường THCS, THPT; Các cơ sở đào tạo	Hằng năm	
2	Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác phân luồng; huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp, cá nhân học sinh, gia đình trong công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, THPT	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Doanh nghiệp; đơn vị tuyển dụng lao động; Các Trường THCS, THPT; Các cơ sở đào tạo	Hằng năm	
3	Tiếp tục chỉ đạo trường cao đẳng, khuyến khích các trường cao đẳng, trung cấp ngoài tỉnh thực hiện phối	Sở Giáo dục và Đào tạo; Trường	UBND các xã phường, các cơ sở	Hằng năm	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì, tham mưu thực hiện	Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	hợp liên kết đào tạo các cấp trình độ; tổ chức đào tạo chương trình trung học nghề cho học sinh tốt nghiệp THCS.	Cao đẳng Lai Châu	đào tạo		
IV	Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề				
1	Đổi mới, phát triển chương trình, giáo trình đảm bảo chuẩn hóa kiến thức, kỹ năng, yêu cầu của khoa học công nghệ, doanh nghiệp, thị trường lao động và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.	Trường Cao đẳng Lai Châu; Các cơ sở đào tạo	Các sở, ban, ngành; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026-2030	
2	Đa dạng hình thức, phương thức tổ chức đào tạo, kết hợp tổ chức đào tạo tại cơ sở và đào tạo tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ tạo cơ hội để người học nâng cao trình độ kiến thức, kỹ năng, tiếp cận với khoa học, công nghệ mới, nâng cao năng suất lao động.	Trường Cao đẳng Lai Châu; Các cơ sở đào tạo	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Doanh nghiệp; đơn vị tuyển dụng lao động	Hàng năm	
3	Đổi mới nội dung, đa dạng hình thức, phương thức kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả học tập; khuyến khích doanh nghiệp, đơn vị tuyển dụng lao động tham gia đánh giá công nhận kết quả học tập.	Trường Cao đẳng Lai Châu; Các cơ sở đào tạo	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Doanh nghiệp; đơn vị tuyển dụng lao động	Hàng năm	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì, tham mưu thực hiện	Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
4	Đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cán bộ quản lý, nhà giáo, người dạy nghề; huy động, khuyến khích các nghệ nhân, nông dân sản xuất giỏi tham gia đào tạo nghề.	Trường Cao đẳng Lai Châu; Các cơ sở đào tạo	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Hàng năm	
5	Tiếp tục đầu tư đồng bộ, bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo cho các cơ sở đào tạo nghề, nhất là ngành, nghề gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế, với công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.	Sở Giáo dục và đào tạo; Trường Cao đẳng Lai Châu	Các sở, ban, ngành	Hàng năm	
6	Tổ chức giới thiệu, cung cấp thông tin thị trường lao động, nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp và hỗ trợ việc làm, hỗ trợ vay vốn tín dụng tạo việc làm sau đào tạo	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh; UBND các xã, phường; Trường Cao đẳng Lai Châu; Các cơ sở đào tạo		
V	Tăng cường gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp, thị trường lao động trong đào tạo nghề				
1	Huy động, thu hút đầu tư, khuyến khích doanh nghiệp thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tham gia đào tạo nghề; tổ chức đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Doanh	Giai đoạn 2026- 2030	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì, tham mưu thực hiện	Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	năng nghề cho lao động tại doanh nghiệp; tuyển dụng, sử dụng lao động đã qua đào tạo.		ngành; UBND các xã, phường; Trường Cao đẳng Lai Châu; Các cơ sở đào tạo		
2	Tăng cường gắn kết chặt chẽ giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, đơn vị tuyển dụng lao động trong các hoạt động tuyên truyền, tư vấn tuyển sinh, định hướng nghề nghiệp, xây dựng chương trình, giáo trình, tổ chức liên kết tổ chức đào tạo, đánh giá kết quả sau đào tạo và tuyển dụng sau tốt nghiệp.	Trường Cao đẳng Lai Châu; Các cơ sở đào tạo	Các sở, ban, ngành; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Doanh nghiệp; UBND các xã, phường	Hàng năm	
3	Đẩy mạnh kết nối thị trường lao động, đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hoạt động của sàn giao dịch việc làm, cung cấp thông tin về thị trường lao động, nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp cho lao động và người học.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh; UBND các xã, phường; Trường Cao đẳng Lai Châu; Các cơ sở đào tạo	Hàng năm	
4	Tổ chức ngày hội tư vấn, hướng nghiệp, giới thiệu việc làm, phiên giao dịch việc làm để kết nối doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động và người lao động, người học, giới thiệu hỗ trợ tạo việc làm sau đào tạo	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh; UBND các xã,	Hàng năm	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì, tham mưu thực hiện	Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
			phường; Trường Cao đẳng Lai Châu; Các cơ sở đào tạo		